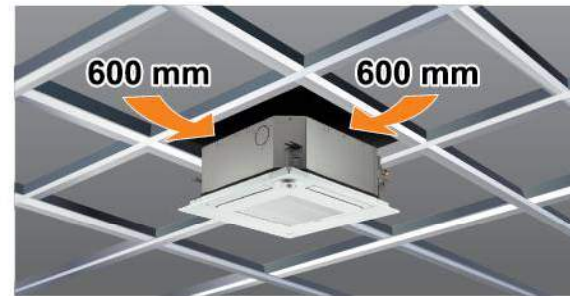


PLFY-P VFM-E1



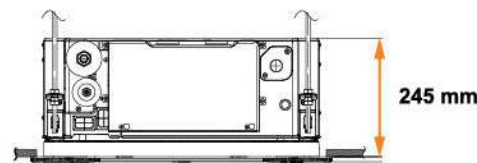
Thiết kế sang trọng

Dàn lạnh được thiết kế vuông vức phù hợp với kích thước trần trong xây dựng 600 mm x 600 mm. Ngoài ra, kiểu dáng dàn lạnh được phối hợp với hệ thống chiếu sáng, từ đó tạo ra một không gian đẹp lộng lẫy và sang trọng.



Phù hợp không gian nhỏ hẹp trên trần

Với chiều cao của dàn lạnh là 245mm, phù hợp với không gian nhỏ hẹp trên trần.



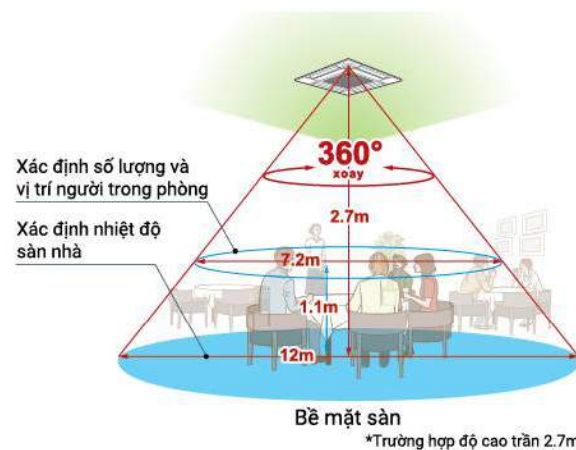
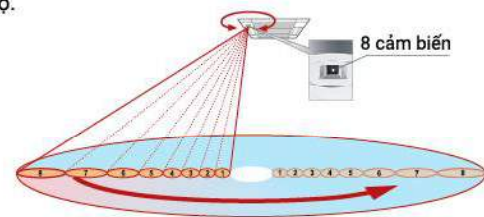
Thiết kế nhỏ gọn và nhẹ

Mật nạ nặng 3kg, thân máy nặng 14kg (model P15, P20 và P25) hoặc 15kg (model P32, P40 và P50). Khối lượng của các dàn lạnh này nhẹ hơn 5kg so với model PLFY-VEM-E, thuận lợi hơn cho việc lắp đặt.

Cảm biến 3D i-see (tùy chọn)

- Phát hiện người trong phòng với độ chính xác cao.

Tổng cộng có 8 cảm biến, xoay được 360° mỗi 3 phút. Bên cạnh đó, ngoài việc phát hiện ra nhiệt độ cơ thể, thiết bị có thể tính toán chính xác bằng các thuật toán để xác định được số lượng người ở trong phòng và vị trí của họ.



- Phát hiện số lượng người trong phòng

Chế độ tiết kiệm năng lượng theo số lượng người

Cảm biến 3D i-see phát hiện số lượng người trong phòng. Sau đó tính toán tỉ lệ phần trăm số người có mặt trong phòng để điều chỉnh vận hành phù hợp với thời điểm hiện tại. Khi số lượng người giảm 30% thì nhiệt độ phòng sẽ tăng 1°C (khi làm lạnh) hoặc giảm 1°C (khi sưởi ấm) để tiết kiệm điện. Nhiệt độ được điều khiển dựa trên tỉ lệ phần trăm người có mặt trong phòng.

Chế độ tiết kiệm năng lượng theo số lượng người



Chế độ tiết kiệm năng lượng khi không có người

Khi cảm biến 3D i-see phát hiện không có người trong phòng, hệ thống sẽ được chuyển sang chế độ tiết kiệm năng lượng. Nếu phòng vẫn không có người trong khoảng 60 phút, thì nhiệt độ phòng sẽ tăng 2°C (khi làm lạnh) hoặc giảm 2°C (khi sưởi ấm) để tiết kiệm điện. Điều này góp phần làm giảm thất thoát năng lượng khi làm lạnh và sưởi ấm.

Chế độ tiết kiệm năng lượng khi không có người



Chế độ tự động tắt khi không có người

Khi căn phòng vẫn không có người trong một khoảng thời gian định sẵn, máy điều hòa sẽ tự động tắt, nhờ đó tiết kiệm điện hơn. Thời gian cho đến khi dừng hoạt động có thể được đặt từ 60 đến 180 phút, với mức chỉnh 10 phút.

Chế độ tự động tắt khi không có người



*PAR-32MAA được yêu cầu cho việc cài đặt

- Phát hiện vị trí người trong phòng

Cài đặt hướng gió trực tiếp/gián tiếp *

Một số người không thích gió thổi trực tiếp vào người, trong khi những người khác muốn mát lạnh từ đầu đến chân. Số người thích và không thích sẽ khác nhau. Với cảm biến 3D i-see, có thể lựa chọn hướng gió trực tiếp/gián tiếp phù hợp với mỗi người thông qua thay đổi cánh lá đảo ở dàn lạnh.



*PAR-32MAA hoặc PAR-SL100A-E được yêu cầu cho việc cài đặt

Luồng gió theo mùa*

<Khi làm lạnh>

Tiết kiệm năng lượng trong khi vẫn giữ nhiệt độ thoải mái một cách hiệu quả bằng cách tự động chuyển đổi giữa thông gió và làm mát. Khi đạt được nhiệt độ cài đặt, máy điều hòa không khí sẽ chuyển sang chế độ đảo cánh gió để duy trì nhiệt độ phòng một cách hiệu quả. Chức năng thông minh này góp phần giữ sự mát mẻ thoải mái cho người sử dụng.

<Khi sưởi ấm>

Máy điều hòa tự động chuyển đổi giữa tuần hoàn gió và sưởi ấm. Nhiệt lượng tỏa ra gần trần nhà được tái sử dụng thông qua tuần hoàn gió. Khi đạt đến nhiệt độ được cài đặt, máy điều hòa chuyển từ sưởi ấm sang tuần hoàn gió và thổi gió theo chiều ngang. Điều này giúp đẩy luồng không khí ấm tập trung gần trần nhà xuống tới người dùng, cung cấp chế độ sưởi ấm thông minh.



*PAR-32MAA được yêu cầu cho việc cài đặt.

Linh kiện tùy chọn

Thiết bị	Model	Công suất dàn lạnh phù hợp
Mặt nạ có kèm cảm biến 3D i-see	PAC-SF1ME-E	P15, P20, P25, P32, P40, P50
Thiết bị nhận tín hiệu điều khiển từ xa	PAR-SF9FA-E	P15, P20, P25, P32, P40, P50

Mặt nạ và góc mặt nạ

		Với thiết bị nhận tín hiệu	Với cảm biến 3D i-see	Với điều khiển không dây
Mặt nạ	SLP-2FA			
	SLP-2FAL	●		
	SLP-2FAE		●	
	SLP-2FALE	●	●	
	SLP-2FALM	●		●
	SLP-2FALME	●	●	●
Góc mặt nạ	PAR-SF9FA-E	●		
	PAC-SF1ME-E		●	

Thông số kỹ thuật

Model			PLFY-P15VFM-E1.TH	PLFY-P20VFM-E1.TH	PLFY-P25VFM-E1.TH	PLFY-P32VFM-E1.TH	PLFY-P40VFM-E1.TH	PLFY-P50VFM-E1.TH
Nguồn điện			1-pha 220-240V 50Hz/220V 60Hz					
Công suất lạnh	*1	kW	1.7	2.2	2.8	3.6	4.5	5.6
	*1	BTU/h	5,800	7,500	9,600	12,300	15,400	19,100
Công suất sưởi	*1	kW	1.9	2.5	3.2	4.0	5.0	6.3
	*1	BTU/h	6,500	8,500	10,900	13,600	17,100	21,500
Công suất điện	Làm lạnh	kW	0.02	0.02	0.02	0.02	0.03	0.04
	Sưởi ấm	kW	0.02	0.02	0.02	0.02	0.03	0.04
Cường độ dòng điện	Làm lạnh	A	0.19	0.21	0.22	0.23	0.28	0.40
	Sưởi ấm	A	0.14	0.16	0.17	0.18	0.23	0.35
Vỏ máy	Thân máy	Thép mạ kẽm						
	Mặt nạ	MUNSELL (1.0Y 9.2/0.2)						
Kích thước H x W x D	Thân máy	mm (in.)	208 x 570 x 570 (8-1/4 x 22-1/2 x 22-1/2)					
	Mặt nạ	mm (in.)	10 x 625 x 625 (3/8 x 24-5/8 x 24-5/8)					
Khối lượng	Thân máy	kg (lbs.)	14 (31)			15 (33)		
	Mặt nạ	kg (lbs.)	3 (7)					
Bộ trao đổi nhiệt			Ống đồng và cánh nhôm					
Quạt	Loại x Số lượng		Quạt Turbo x 1					
	Lưu lượng gió (Thấp-TB-Cao)	m³/phút	6.5-7.5-8.0	6.5-7.5-8.5	6.5-8.0-9.0	7.0-8.0-9.5	7.5-9.0-11.0	9.0-11.0-13.0
		L/s	108-125-133	108-125-142	108-133-150	117-133-158	125-150-183	150-183-217
		cfm	230-265-282	230-265-300	230-282-318	247-282-335	265-318-388	318-388-459
	Áp suất tĩnh	Pa	0					
Motor Quạt	Loại		Động cơ điện DC					
	Công suất điện		0.05					
Lưới lọc			Lọc PP cấu trúc dạng tổ ong (độ bền cao, dễ dàng vệ sinh)					
Đường kính ống môi chất lạnh	Hơi (Nối Loe)	mm (in.)	ø12.7 (ø1/2)					
	Lỏng (Nối Loe)	mm (in.)	ø6.35 (ø1/4)					
Đường kính ống nước ngưng			O.D. 32 (1-1/4) (ống nhựa PVC VP-25)					
Độ ồn (Thấp-TB-Cao)	*2	dB (A)	26-28-30	26-29-31	26-30-33	26-30-34	28-33-39	33-39-43

Lưu ý:

*1 Công suất lạnh/sưởi chỉ thị giá trị lớn nhất khi hoạt động trong các điều kiện sau:
Làm lạnh : Trong nhà 27°C(81°F)DB/19°C(66°F)WB, Ngoài trời 35°C(95°F)DB
Sưởi ấm : Trong nhà 20°C(68°F)DB; Ngoài trời 7°C(45°F)DB/6°C(43°F)WB
*2 Các thông số độ ồn được đo trong phòng tiêu âm khi sử dụng nguồn điện 230V
* Do công nghệ không ngừng được cải tiến, các Thông số kỹ thuật trên và các ký tự đuôi của tên model có thể thay đổi mà không thông báo trước.